

Bản án số: 101/2020/HS-ST

Ngày 22/7/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Đức Cần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Anh

Ông Bùi Quang Luyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết là thư ký Tòa án nhân dân quận T

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Lê Khắc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2020/QĐ-ST ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn P, sinh năm: 1990. Giới tính: Nam. HKTT: Bản Xuân Lúa, xã Xuân Lao, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Con ông: Lò Văn Xôm, sinh năm: 1971. Con bà: Lò Thị Xiển, sinh năm: 1971. Gia đình có 3 anh chị em bị can là con thứ nhất. Vợ: Lường Thị Hạnh, sinh năm: 1992. Có hai con: Sinh năm 2012 và sinh năm 2015. Danh bản chỉ bản số: 0071 lập ngày 13/01/2020 tại công an quận T.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

Bắt quả tang ngày 05/01/2020. (có mặt tại phiên tòa).

- Bào chữa cho bị cáo Lò Văn P; Ông Trương Công Đ; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở tư pháp thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00' ngày 05/01/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P đã gọi điện thoại cho S (là bạn P mới quen biết ngoài xã hội nhưng không rõ tên tuổi địa chỉ) để nhờ S hỏi mua hộ ma túy Heroine. S bảo P đi ra khu vực Ngõ 34 Hoàng Cầu

sẽ có người ra bán ma túy Heroine cho P. P đi bộ ra đường Lạc Long Quân bắt xe ôm của ông Trần Văn Thịnh, (Sinh năm 1960 – HKTT tổ 14 cụm 2, phường Nhật Tân, quận T, TP. Hà Nội) đến khu vực Ngõ 34 Hoàng Cầu. Khi ông Trở P đến đầu Ngõ 34 Hoàng Cầu P xuống xe bảo ông T chở P và đi bộ vào trong ngõ 34 Hoàng Cầu thì gặp 01 người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi P không quen biết đi bộ từ trong ngõ ra bảo P “Nhờ bạn hỏi mua ma túy à” P nói vâng và người đàn ông trên bảo P đưa 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) sau đó người đàn ông đưa lại cho P 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và bảo P ma túy ở bên trong. P cầm bao thuốc lá bỏ vào túi quần bên trái đang mặc và đi bộ ra xe ông T đang chờ để đi về Ngõ 699 Lạc Long Quân, khi cả hai đi đến trước số 380 Lạc Long Quân, P. Nhật Tân, Q. T thì bị tổ công tác Y28/141 CAHN cùng CAP Nhật Tân dừng xe yêu cầu kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã phát hiện tại túi quần bên trái P đang mặc có cất giấu 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có gói nilon màu xanh chứa gói giấy màu trắng bên trong gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. P tự khai nhận với tổ công tác đó là ma túy Heroine của P vừa mua để sử dụng cho bản thân. Việc P mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người ông T không hề hay biết. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật đưa P, T cùng phương tiện, tang vật về trụ sở để làm rõ.

Khám xét nơi ở của P tại lán tạm công trình xây dựng bộ tổng tham mưu Ngõ 1 An Dương Vương, P. Phú Thượng, quận T, TP. Hà Nội, cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến tội phạm.

Tại cơ quan điều tra bị can Lò Văn P đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của P phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được. Cơ quan CSĐT chỉ chứng minh được mục đích P Tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Đối với lần phạm tội này khối lượng ma túy Heroine P phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,106 gam.

* Tang vật thu giữ:

- Một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh không kiểm tra Imei.
- Một điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đen, không kiểm tra số Imei.
- Một xe máy đeo BKS : 29U1 - 2795

Tại bản kết luận giám định số : 451/KLGD – PC09, ngày 13 tháng 01 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội, xác định tang vật thu giữ của Lò Văn P có kết quả nh- sau : Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, Khối lượng : 0,106 gam.

Xét nghiệm n- ớc tiểu của P cho kết quả âm tính với các chất gây nghiện.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho P tại Ngõ 34 Hoàng Cầu – Đống Đa - Hngày 05.01.2020. Do P không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể người đàn ông trên ở đâu do đó không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh làm rõ.

Đối tượng tên S cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu thông tin chủ thuê bao các số điện thoại có liên quan tại Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel và cho P xem.

Kết quả P không nhận ra số điện thoại nào là của S. Bản thân P không biết địa chỉ cụ thể nhà S ở đâu. Do đó không có căn cứ để cơ quan điều tra xác minh làm rõ

Đối với Trần Văn Thịnh, quá trình điều tra xác định việc P mua ma túy và tàng trữ ma túy trong người T không hề hay biết, bản thân ông T là lái xe ôm ở khu vực đường Lạc Long Quân. Do đó cơ quan điều tra không xử lý. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ BKS : 29U1 - 2795 ; SK : 527339 ; SM : 5047332 không liên quan đến vụ án. Nên cơ quan CSĐT công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả chiếc xe máy nêu trên cho ông Trần Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

Cơ quan điều tra cũng xác định được hai chiếc điện thoại di động thu giữ của Lò Văn P là tài sản của P.

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn P khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, lời khai của P phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 89/CT - VKS ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận T quyết định truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Viện kiểm sát nhân dân quận T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo, xem xét về nhân thân:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Vật chứng vụ án:

Áp dụng điều 47; Khoản 5 điều 249 của bộ luật hình sự; Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao niêm phong có chữ ký của Lò Văn P và giám định viên được đóng dấu của cơ quan CSĐT; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng trên mặt bao thuốc lá có chữ Thăng Long;

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh không kiểm tra Imei; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đen không kiểm tra số Imei.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa phát biểu: Bị cáo P là người dân tộc, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế, thành khẩn khai báo, lần đầu phạm tội. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của nhà nước, đặc biệt là người dân tộc. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, tuyên phạt bị cáo mức án từ 12 – 15 tháng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, rất hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận T; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khách quan khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20h30 ngày 05/01/2020. Tại khu vực trước cửa nhà 380 đường Lạc Long Quân thuộc phường Nhật Tân, quận T, Hà Nội, Lò Văn P có hành vi tàng trữ trong người 0,106 gam ma túy loại Heroin, với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Nhật Tân, quận T phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, làm tổn hại đến sức khỏe và là một trong những nguyên nhân gây nên căn bệnh AIDS, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Đảng và Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên HĐXX cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa; Lần đầu bị đưa ra xét xử; Bị cáo là người dân tộc để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội; Lần đầu bị đưa ra xét xử; Bị cáo là người dân tộc. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao niêm phong có chữ ký của Lò Văn P và giám định viên được đóng dấu của cơ quan CSĐT; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng trên mặt bao thuốc lá có chữ Thăng Long;

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh không

kiểm tra Imei; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đen không kiểm tra số Imei.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn P 12 tháng tù (mười hai). Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 05/01/2020.

Áp dụng điều 47 bộ luật hình sự; Áp dụng các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bao niêm phong có chữ ký của Lò Văn P và giám định viên được đóng dấu của cơ quan CSĐT; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng trên mặt bao thuốc lá có chữ Thăng Long;

Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh không kiểm tra Imei; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đỏ đen không kiểm tra số Imei.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/6/2020, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận T với Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKS ND quận T
- Công an quận T
- Chi cục THA dân sự quận T
- Lưu HS

Đào Đức Cần